

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM 18-5



**KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - KHƠI DẬY KHÁT VỌNG,
KIẾN TẠO TƯƠNG LAI**

BẢN TIN

KHƠI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số 18.2021



TIN TỨC SỰ KIỆN

01 Thư chúc mừng của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ nhân dịp kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5

02 Quý I/2021: Dòng vốn đổ vào start-up Việt tăng 34%

03 Hỗ trợ hơn ba nghìn dự án khởi nghiệp của tuổi trẻ

04 VNLIFE sắp huy động 200 triệu USD

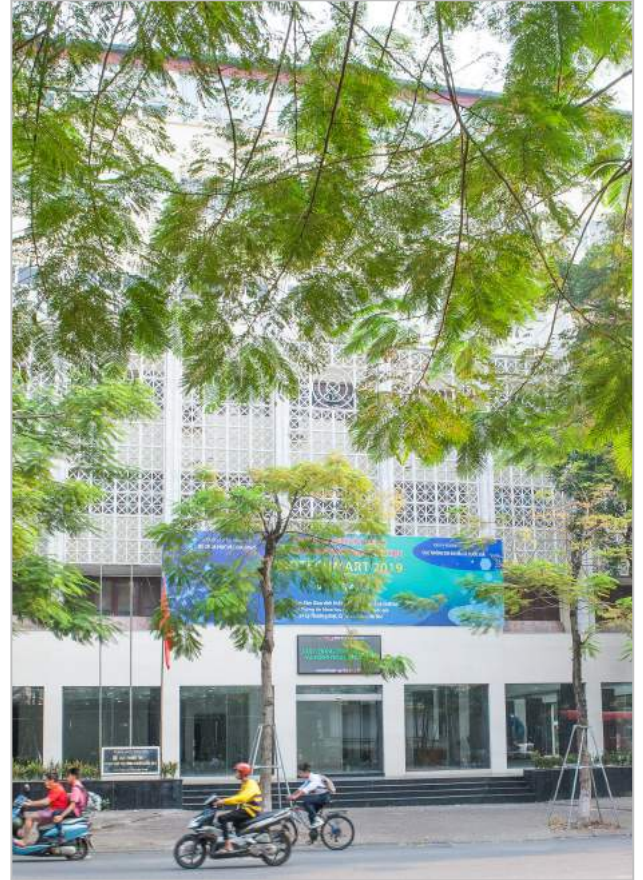
KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

05 Tubudd: Cùng gieo tình yêu vào Việt Nam xinh đẹp

06 Sự trỗi dậy của Hệ sinh thái khởi nghiệp Seoul

KIẾN THỨC KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

07 Khung đánh giá định lượng các chương trình và chính sách hỗ trợ DNNVV và khởi nghiệp của OECD



CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 38262718

THƯ CHÚC MỪNG CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM 18/5

MOST - Nhân Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18-5, thay mặt Ban Cán sự Đảng và Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, tôi xin gửi tới đội ngũ những người làm công tác khoa học và công nghệ trong cả nước lời chúc mừng nồng nhiệt, lời chào trân trọng và tình cảm biết ơn sâu sắc.



Đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (ảnh: Loan Lê)

Ngày này cách đây 58 năm, ngày 18-5-1963, tại một trong các sự kiện có ý nghĩa lịch sử của ngành khoa học và công nghệ, Đại hội lần thứ nhất Hội Phổ biến khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, nhằm nâng cao năng suất lao động, không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân". Lời dạy của Người cũng chính là mục tiêu, sứ mệnh mà Đảng và Nhà nước ta đặt ra đối với khoa học và công nghệ nước nhà.

Năm mươi năm sau ngày Hồ Chủ tịch tuyên ngôn về sứ mệnh của nền khoa học và công nghệ Việt Nam, ngày 18-5 hằng năm chính thức được chọn là

Ngày Khoa học và Công nghệ để xã hội và cộng đồng cùng trân trọng, tôn vinh lao động sáng tạo và cống hiến của lực lượng khoa học và công nghệ. Thông điệp của Ngày Khoa học và Công nghệ năm nay: Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo - Khơi dậy khát vọng, kiến tạo tương lai cũng là thông điệp của niềm tự hào, niềm tin và kỳ vọng của toàn xã hội đối với tri thức, tài năng và lao động sáng tạo của đội ngũ những người làm công tác khoa học và công nghệ.

Đáp lại niềm tin cậy đó, trong những năm qua, lực lượng khoa học và công nghệ đã không ngừng nỗ lực sáng tạo, cống hiến trí tuệ, nhiệt huyết và tâm sức để đưa nền khoa học và công nghệ nước nhà phát triển, đóng góp cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thúc đẩy tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, bảo đảm quốc phòng và an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự thâm nhập ngày càng tăng của khoa học và công nghệ vào mọi lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội, lực lượng khoa học và công nghệ đã và đang ngày càng khẳng định được vai trò của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được người dân và xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

Để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành đột phá chiến lược và động lực chính cho phát triển kinh tế - xã hội, đưa nước ta nhanh chóng trở thành một nước có nền công nghiệp hiện đại vào năm 2030, nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045 như Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ, trong thời gian tới, chúng ta cần tiếp tục kiên trì đổi mới tư duy, thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp lớn về phát triển hệ thống sáng tạo quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ; nâng cao tiềm lực và trình độ khoa học và công nghệ; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Bối cảnh mới với các diễn biến phức tạp, khó đoán định của thế giới hiện đại và sự thay đổi chưa từng có tiền lệ trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp mới và đại dịch Covid-19 trên toàn cầu đòi hỏi chúng ta phải luôn chủ động, sáng tạo và linh hoạt thích ứng để ứng phó kịp thời. Lực lượng khoa học và công nghệ cần trang bị đủ năng lực và tiềm lực để đón đầu các xu hướng mới, giải quyết được các vấn đề mới đặt ra trong thực tiễn, góp phần thực hiện tốt mục tiêu kép của Chính phủ về đẩy lùi dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội, tạo xung lực cho đất nước tiếp tục phát triển nhanh và bền vững.

Để làm được điều đó, bên cạnh sự ủng hộ, chung tay của toàn xã hội, cần sự quyết tâm và nỗ lực lớn hơn nữa của lực lượng khoa học và công nghệ. Với vai trò đầu mối quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tham mưu với Chính phủ tạo môi trường và điều kiện tốt hơn nữa cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam phải trở thành một hoạt động thường niên có ý nghĩa của các

viện, trường, doanh nghiệp; lan tỏa tới cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ về tình yêu khoa học và khát vọng sáng tạo. Các cán bộ khoa học và công nghệ cần được động viên để kiên trì theo đuổi giấc mơ lớn và niềm đam mê khoa học, vượt lên các khó khăn, thách thức để tạo ra nhiều thành quả khoa học và công nghệ thiết thực, mang lại lợi ích cho đất nước, người dân và xã hội, đóng góp cho kho tàng tri thức của nhân loại.

Tri thức khoa học sẽ mãi ở trong tháp ngà khoa học nếu không được truyền bá và ứng dụng rộng rãi trong đời sống xã hội. Thông điệp của Ngày 18-5 cũng nhắc nhở công tác truyền thông về khoa học và công nghệ, cần trở thành cầu nối hữu dụng hơn nữa, đưa tri thức và tiến bộ khoa học và công nghệ đến nhanh hơn với quảng đại quần chúng và đời sống sản xuất, xã hội; khơi dậy, truyền cảm hứng và khát vọng sáng tạo trong cộng đồng; góp phần hình thành văn hóa đổi mới sáng tạo và nuôi dưỡng tình yêu khoa học trong giới trẻ, giúp tạo ra một xã hội tôn trọng khoa học và có tư duy sáng tạo vì đây là nhân tố quan trọng để duy trì một xã hội phát triển bền vững. Đó cũng là tinh thần và thông điệp sâu xa của Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam hôm nay.

Kính chúc toàn thể đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ trong cả nước thật nhiều sức khỏe, giàu năng lượng và thành công trên con đường lao động sáng tạo và thúc đẩy sáng tạo, đưa khoa học và công nghệ nước nhà đóng góp thiết thực hơn nữa cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển bền vững đất nước./.

Trân trọng!

HUỲNH THÀNH ĐẠT

ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



QUÝ I/2021: DÒNG VỐN ĐỔ VÀO START-UP VIỆT TĂNG

Tapchitaichinh.vn - Quý I/2021 ghi nhận có 16 thương vụ đầu tư vào các start-up Việt Nam, với tổng giá trị các khoản đầu tư đạt gần 150 triệu USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2020.

Nextrans Vietnam vừa công bố Báo cáo quý I/2021 về tình hình đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp (start-up) Việt Nam của Nextrans – Quỹ đầu tư mạo hiểm đến từ Hàn Quốc.

Báo cáo của Nextrans Vietnam cho biết, so với giai đoạn cùng kỳ năm ngoái, số lượng thương vụ đầu tư trong 3 tháng đầu năm 2021 giảm 20%, chỉ đạt 16 thương vụ. Đây là mức khá thấp so với 20 thương vụ năm 2020 và 30 thương vụ năm 2019. Tuy nhiên, giá trị các khoản đầu tư lại tăng cao, đạt gần 150 triệu USD, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2020.

Nextrans cũng cho biết, các thương vụ đầu tư hầu hết tập trung vào vòng “hạt giống” và Series A, chiếm tới gần 70% số thương vụ, tăng cao so với cùng kỳ năm 2020 và 2019.

Xét theo lĩnh vực, mảng công nghệ tài chính (fintech) được các nhà đầu tư quan tâm nhiều nhất, với 4 thương vụ trên tổng số 16 thương vụ, chiếm 40%. Tiếp đó là lĩnh vực logistics, lưu trú, bất động

sản, giáo dục và y tế.

Báo cáo của Nextrans Vietnam cũng cho biết thêm, các nhà đầu tư quốc tế đang có mức đầu tư vượt trội hơn nhà đầu tư trong nước cả về số lượng và giá trị đầu tư. Tổng giá trị đầu tư của các nhà đầu tư trong nước đạt dưới 10 triệu USD, trong khi con số này của các nhà đầu tư nước ngoài khoảng 100 triệu USD.

Các quỹ đầu tư đang đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của hệ sinh thái khởi nghiệp tại Việt Nam. Việt Nam hiện có gần 180 quỹ đầu tư, trong đó điển hình là VSV Capital - Vietnam Silicon Valley, Mekong Capital, 500 Startups Vietnam, Vietnam Investment Group, IDG Ventures Vietnam, Nextrans...

Đặc biệt hiện nay, các quỹ đầu tư mạo hiểm từ Nhật Bản và Hàn Quốc cũng đang tích cực tìm kiếm những start-up Việt tiềm năng để rót vốn đầu tư./.

HỖ TRỢ HƠN BA NGHÌN DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP CỦA TUỔI TRẺ

Khoinghiệp.org.vn - Trong Tháng Thanh niên năm 2021, các cấp bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trên cả nước đã huy động hơn 73 tỷ đồng vốn vay “tiếp sức” cho hàng nghìn dự án khởi nghiệp của tuổi trẻ. Chỉ tính riêng trong các trường đại học, cao đẳng, đã có tới 244 câu lạc bộ khởi nghiệp, đầu tư khởi nghiệp được thành lập mới trong thời gian này.

Ngày 23-4, tại Hà Nội, T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị Tổng kết Tháng Thanh niên năm 2021 dưới sự điều hành của đồng chí Bùi Quang Huy, Ủy viên dự khuyết T.Ư Đảng, Bí thư Thường trực T.Ư Đoàn, Chủ tịch T.Ư Hội Sinh viên Việt Nam. Hội nghị được triển khai dưới hình thức trực tuyến, với nhiều điểm cầu đặt tại các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc T.Ư Đoàn trên cả nước.

Hơn 22,7 nghìn hoạt động bảo vệ môi trường được tuổi trẻ cả nước đã được thực hiện, với kết quả nổi bật nhất là gần 1,9 triệu cây xanh được trồng mới. “Ngày Chủ nhật xanh” tiếp tục là mũi nhọn của chuỗi hoạt động bảo vệ môi trường sống, tiết kiệm tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống hạn mặn của tổ chức Đoàn, đã thu hút hơn 1,2 triệu đoàn viên, thanh niên tham gia.

Chỉ tính riêng ở cấp tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc T.Ư Đoàn, đã có gần 3.700 hoạt động tư vấn, hướng dẫn kỹ năng, giới thiệu việc làm cho thanh niên được triển khai, thu hút hơn 610 nghìn lượt bạn trẻ. Ở các trường đại học, cao đẳng, có 244 câu lạc bộ khởi nghiệp, đầu tư khởi nghiệp được thành lập mới. Các cấp bộ Đoàn đã huy động hơn 73 tỷ đồng vốn vay hỗ trợ hơn ba nghìn dự án khởi nghiệp của thanh niên.

Qua Tháng Thanh niên năm nay, có tới hơn 13,7 nghìn hoạt động chăm lo cho khoảng 680 nghìn thiếu nhi được tổ chức Đoàn triển khai. Trong đó, đáng chú ý có gần 4,5 nghìn chương trình nâng cao kỹ năng phòng, chống đuối nước và xâm hại trẻ em được tổ chức rộng rãi, thu hút gần 320 nghìn thiếu niên, nhi đồng tham gia.

Với những kết quả đáng mừng nêu trên, trong Tháng Thanh niên vừa qua, đã có hơn 35 nghìn đoàn viên ưu tú được giới thiệu với Đảng, trong đó có hơn 6,7 nghìn đoàn viên được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng (lần lượt tăng 33% và 27% so với Tháng Thanh niên năm 2020)./.



Theo những thống kê tại Hội nghị, chỉ trong tháng 3 vừa qua, các cấp bộ Đoàn đã triển khai gần 67 nghìn công trình, phần việc thanh niên cũng như các hoạt động vì cộng đồng. Bên cạnh đó, Tháng Thanh niên năm 2021 còn ghi đậm dấu ấn sức trẻ với hơn 36 nghìn hoạt động tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh với hơn 1,3 triệu lượt bạn trẻ tham gia. Qua đó, sửa chữa gần hai nghìn km đường giao thông nông thôn; xây mới hơn 4,1 nghìn km đường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn”, 230 cầu giao thông nông thôn...

VNLIFE SẮP HUY ĐỘNG 200 TRIỆU USD

Vnexpress.net - VNLIFE, doanh nghiệp mẹ của kỳ lân VNPAY đang tiến gần đến việc hoàn tất vòng gọi vốn trị giá hơn 200 triệu USD, theo DealStreetAsia.

Vòng gây quỹ dự kiến sẽ được đóng trong vòng một tháng tới. Từ DealStreetAsia còn tiết lộ rằng, VNLIFE từng tiếp cận Facebook với tư cách là một nhà đầu tư tiềm năng, tuy nhiên 2 bên không thể đạt thỏa thuận.

VNLIFE, hay còn được biết đến với các tên Doanh nghiệp cổ phần Tập đoàn cuộc sống Việt, hoạt động trong lĩnh vực du lịch trực tuyến, thương mại điện tử B2B (doanh nghiệp với doanh nghiệp) và bán lẻ. VNLIFE đang sở hữu Doanh nghiệp cổ phần Giải pháp Thanh Toán Việt Nam (VNPAY) thành lập tháng 3/2007.

Trước đó vào năm 2019, VNLIFE đã nhận được cam kết rót vốn trị giá 300 triệu USD từ SoftBank Vision Fund và quỹ GIC Pte (Singapore). Khoản tài trợ này đưa VNLIFE gia nhập câu lạc bộ startup "kỳ lân" trị giá hơn một tỷ USD vào năm 2020. Đây là doanh nghiệp khởi nghiệp thứ hai của Việt Nam đạt được mức định giá tỷ USD sau VNG Corporation.

Bên cạnh VNPAY, hệ sinh thái của VNLIFE cũng có một số cái tên nổi bật như doanh nghiệp khởi nghiệp chia sẻ xe Dichung, nhà cung cấp giải pháp công nghệ du lịch Tripi và các nền tảng đặt vé Dinogo và Mytour.vn.

Các đơn vị bán lẻ của VNLIFE bao gồm Teko, đơn vị cung cấp các giải pháp cho lĩnh vực thương mại điện tử, hậu cần và thanh toán; nền tảng quản lý bán hàng đa kênh Sapo; nhà bán lẻ điện máy Phong Vũ và nền tảng quản lý trải nghiệm khách hàng, tiếp thị kỹ thuật số Mobio.

Ngoài ra, Tập đoàn này còn đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp như iCheck, chuyên cung cấp dịch vụ mã vạch và mã QR cho doanh nghiệp, và

phần mềm hóa đơn điện tử VNInvoice. Niraan De Silva, giám đốc điều hành của VNLIFE cho biết đơn vị đã ghi nhận lãi trong vài năm qua. Tập đoàn tuyên bố sở hữu mạng lưới thanh toán QR cho người bán hàng lớn nhất Việt Nam với hơn 100.000 điểm chấp nhận thanh toán. VNLIFE cũng cung cấp dịch vụ cho hơn 40 ngân hàng ở Việt Nam, 12 ngân hàng ở Campuchia và 7 đối tác ví điện tử.

Thị trường thanh toán điện tử của Việt Nam có tiềm năng phát triển lớn. Theo ước tính của Statista, tổng giá trị giao dịch thanh toán điện tử sẽ đạt 15 tỷ USD trong năm nay và dự kiến sẽ đạt tốc độ tăng trưởng hàng năm 15%, chạm mức 26,4 tỷ USD vào năm 2025.



*Ứng dụng thanh toán điện tử VNPAY.
Ảnh: VNPAY.*

Ngoài VNPAY, các doanh nghiệp nổi bật trong thị trường thanh toán điện tử ở Việt Nam còn có MoMo, GrabPay by Moca, ViettelPay và ZaloPay. Trong số đó MoMo là ví điện tử huy động được nhiều vốn nhất khi kêu gọi thành công 230 triệu USD từ các nhà đầu tư như Warburg Pincus, Affirma Capital, Goodwater Capital, Macquarie Capital và Tybourne Capital Management./.



Tubudd tham dự Techfest Việt Nam (2019), đây là sự kiện thường niên lớn nhất dành cho cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức Chính trị - Xã hội tổ chức.

TUBUDD: CÙNG GIEO TÌNH YÊU VÀO VIỆT NAM XINH ĐẸP

Tubudd Việt Nam tự hào là đơn vị đầu tiên phát triển hệ thống du lịch trải nghiệm thật nhất với người bản địa. Tên gọi Tubudd là một cách biến thể của Tour Buddy - “chuyến đi của những người bạn”. Dù mới được thành lập hơn 2 năm, Tubudd mang trong mình một tinh thần của một startup trẻ, hiện đại và liên tục đổi mới, cải tiến sản phẩm cũng như chất lượng của dịch vụ.

GÓC NHÌN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN DU LỊCH BẢN ĐỊA

Việt Nam có tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá - nhân văn rất đa dạng, phong phú. Đó là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch bản địa. Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 đã chỉ rõ phát triển sản phẩm du lịch xanh, tôn trọng yếu tố tự nhiên và văn hoá địa phương là giải pháp bền vững để phát triển du lịch. Tuy nhiên, để

triển khai cụ thể những nội dung trên như thế nào, phương thức cụ thể ra sao, việc chia sẻ và nhân rộng mô hình du lịch bản địa vẫn còn là những vấn đề còn khá mới mẻ.

Gần đây khách du lịch có xu hướng chọn những dịch vụ du lịch về những vùng tự nhiên thiên nhiên. Nhất là khi đại dịch Covid 19 bùng phát thì xu hướng du lịch của du khách cũng thay đổi. Đại dịch vừa rồi như cách Trái đất “tái sinh”, cá heo về với Nha Trang,

Đà Lạt yên ả như vốn có của nó. Du khách muốn đi du lịch một mình, nhóm khách nhỏ, hoặc gia đình... Tìm đến những điểm du lịch an toàn và trải nghiệm ở địa phương nhiều hơn.

Có thể nói Tubudd là ý tưởng cho một hình thức du lịch mới, hướng đến sự thân thiện, thoải mái. Với vai trò nền tảng Tubudd của nhà sáng lập Vũ Thị Thái An đang trở thành sự lựa chọn tối ưu cho khách du lịch muốn trải nghiệm, khám phá Việt Nam. Chỉ cần truy cập “tubudd.com” hoặc ứng dụng “Tubudd” trên điện thoại thông minh và lựa chọn điểm đến, những hướng dẫn viên bản địa với đầy đủ thông tin cá nhân đã ở sẵn trên đó để du khách lựa chọn. “Đặt hàng” một Buddy, du khách sẽ có một người bạn đồng hành am hiểu nơi mình sẽ đến trong suốt chuyến đi.

Thông qua ứng dụng, khách du lịch sẽ có cơ hội khám phá Việt Nam theo sở thích của mình mà các hình thức du lịch truyền thống khó có thể mang đến. Họ sẽ được trải nghiệm những điều đặc biệt nhất ở vùng đất mới chứ không đơn thuần là dạo loanh quanh. Ví dụ như lặn biển, lướt sóng, leo núi, khám phá hoạt động dân gian.... Bởi chủ đích của Tubudd là chia sẻ trải nghiệm, nên du khách có thể ở kí túc xá, hay khách sạn 5 sao, ăn đường phố hay nhà hàng sang trọng, mỗi vị khách sẽ cảm nhận chân thật và gần gũi nhất những nơi mà họ đến. Những chuyến đi không “tô hồng” chỉ bởi những hình ảnh mà đó là sự rung động trước vẻ đẹp của tự nhiên. Tất nhiên, đến vùng đất mới nào cũng có nhiều điều mới lạ khiến bạn thích thú, nhưng bên cạnh đó cũng có đôi điều “sai sai” mà chỉ có người hướng dẫn bản địa họ mới có nhiều mẹo nhỏ để lưu ý giúp bạn. Mỗi người hướng dẫn địa phương đều đã và đang kiến tạo nên những gì tốt đẹp nhất cho du khách.

“Thiên nhiên không phải là nơi thăm viếng. Đó là nhà (Gary Snyder). Cỏ cây hoa lá, muôn thú, con người vốn dĩ là anh em một nhà của mẹ thiên nhiên. Hi vọng qua những chuyến đi, quý khách hiểu được

thông điệp, đừng lấy gì đi ngoài những bức ảnh, đừng để gì lại ngoài những dấu chân. Riêng tôi lỡ trộm thêm một trái tim đầy ấm áp tình yêu với vẻ đất nước và con người Việt Nam” - Thái An chia sẻ.

SÁNG TẠO ĐỂ TRỞ LẠI GIÁ TRỊ THẬT

Việt Nam là thị trường du lịch rất tiềm năng và đang phát triển tốt. Những năm gần đây, số lượng khách du lịch ở Việt Nam tăng 20 - 30% mỗi năm, lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam không theo tour cũng tăng 15 - 30%/năm. Việc gia tăng uy tín và vị thế trên trường quốc tế khiến Việt Nam ngày càng trở nên hấp dẫn đối với các nhà đầu tư và khách du lịch quốc tế.



Các hướng dẫn viên “không chuyên” nhưng họ đã được đào tạo cơ bản và có hiểu biết sâu sắc về nơi họ đang sống.

Nhưng bằng cách nào để duy trì tín hiệu tốt đó? Chỉ khi biết quay trở lại giá trị cốt lõi, khám phá thật, trải nghiệm thật. Trong thời gian khá dài, các doanh nghiệp du lịch đang tập trung vào những tour công nghệ. Tuy nhiên, các bạn trẻ Tây đi du lịch bụi. Ở họ, luôn khao khát đi tìm cảm giác được sự hết mình và phóng khoáng, sự ham thú với những chuyến đi và niềm vui khi trải nghiệm những điều cuộc đời chưa từng có. Họ coi trọng trải nghiệm trên từng cung đường, muốn học hỏi những nền văn hóa mới, trải nghiệm thực tế và quan sát kỹ trên đường đi. Thì với



Du khách được cảm nhận vẻ đẹp văn hoá của Việt Nam trong hành trình du lịch.

mô hình Tubudd, rõ ràng đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của rất nhiều khách du lịch. Tubudd cho phép khách du lịch tạo và thay đổi lịch trình theo mong muốn của chính họ.

Tubudd vừa mở ra cơ hội cho các “hướng dẫn viên bản địa” cải thiện ngoại ngữ, giao lưu văn hoá với các nước trên thế giới. Đồng thời chính họ, mỗi người là một đại diện nhân rộng tình yêu Việt Nam đến cho tất cả mọi người.

Nhưng thực tế cho thấy, trong bối cảnh đại dịch Covid 19 ảnh hưởng tới mọi lĩnh vực, trong đó có du lịch, hơn lúc nào hết các doanh nghiệp trẻ như Tubudd cần phải có chiến lược lâu dài. Đổi mới tạo ra giá trị mới, gia tăng giá trị lao động cho rất nhiều hướng dẫn viên du lịch bản địa. Tập trung phát triển, hoàn thiện công nghệ, tiếp đến đẩy mạnh marketing. Để ứng phó với lượng khách hàng tăng trưởng nhanh trong tương lai, Tubudd sẽ đẩy mạnh về chăm sóc khách hàng như các chức năng Chatbox và nút khẩn cấp để có thể hỗ trợ khách hàng kịp thời.

Với tất cả những điều khác biệt ấy, Tubudd đã giành được một số giải thưởng trong nước và quốc tế như top 10 Chương trình hỗ trợ và thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp Pitch@Palace, top 10 Techfest 2018, Top 30 Pitch@RISE Hong Kong 2018...

Thực tế, không có công nghệ, marketing thì Tubudd khó có thể đem những giá trị thật về với bản ngã của nó. Đó là hành trang quý nhất mà Tubudd có được trong quá trình thai nghén và khởi nghiệp dự án của mình. Nhờ sáng tạo trở về giá trị thật, những người trẻ họ đã kể cho du khách cảm được các cung đường du lịch bản địa một cách đời nhất. Những món quà này, Tubudd xin tặng cho tất cả những người Việt Nam. Ít nhất đâu đó trên thế giới người ta biết ở Việt Nam có đất trời thật đẹp.

Kiều Oanh

(CTV Trung tâm Ươm tạo doanh nghiệp và Đổi mới sáng tạo - Cao đẳng Công Thương miền Trung)



Tổng cộng 34 trường đại học đã tham gia Seoul Campus Town, nơi có kế hoạch nuôi dưỡng 600 nhóm khởi nghiệp vào cuối năm 2020.

SỰ TRỖI DẬY CỦA HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SEOUL

Seoul được biết đến là quê hương của những tập đoàn khổng lồ như Samsung và Hyundai. Tuy nhiên trong một vài năm qua, đô thị châu Á đã nỗ lực thúc đẩy phát triển nền kinh tế của họ bằng cách xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp địa phương sôi động. Những nỗ lực này đã giúp thành phố được xếp là một trong 20 hệ sinh thái hàng đầu thế giới trong năm 2020.

Với dân số gần 10 triệu người có trình độ văn hóa cao, Seoul đứng thứ ba thế giới về các doanh nghiệp khởi nghiệp tài năng, có tri thức. Ngoài những kỹ năng và chuyên môn sâu, chính phủ cũng như các nhà đầu tư địa phương trao cho các nhà sáng lập cơ hội tuyệt vời để đảm bảo nguồn vốn cần thiết cho phát triển doanh nghiệp của họ.

Seoul đã đưa ra một số khoản đầu tư ấn tượng hơn vào hệ sinh thái khởi nghiệp của mình trên toàn

thế giới. Ví dụ, chính quyền thủ đô Seoul (SMG) đã cam kết chi 1,6 tỷ USD để phát triển hệ sinh thái của họ trong vòng 3 năm tới cùng với chính quyền trung ương và các nhà đầu tư cá nhân. 1,6 tỷ USD bao gồm Quỹ Đổi mới Tương lai Seoul 1 tỷ USD, trong đó SMG đóng góp khoảng 15% tổng số quỹ được thành lập. Các quỹ hình thành đối tác chung đang thu hút tiền từ cả chính quyền trung ương và các nhà đầu tư cá nhân. Hoạt động này được phản ánh thông qua

việc Seoul đã đạt 9/10 điểm trong chỉ số hoạt động nhà đầu tư của năm.

Ngoài tài trợ, Seoul có một mạng lưới phát triển mạnh gồm các tổ chức cung cấp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp những hỗ trợ cần thiết như cố vấn, không gian văn phòng và những hỗ trợ khác. Trung tâm Khởi nghiệp Seoul là vườn ươm doanh nghiệp lớn nhất của thành phố, nuôi dưỡng các doanh nghiệp khởi nghiệp tài năng. Dẫn đầu Khởi nghiệp Hàn Quốc, được khởi sướng bởi Bongjin Kim, nhà sáng lập Woowa Brothers và Quý Asan Nanum, được tạo ra để vinh danh người sáng lập Tập đoàn Hyundai, Asan Ju-yung Chung, hoạt động như một hiệp hội thương mại, hợp tác chặt chẽ với chính quyền trung ương về cải cách lập pháp. Seoul nổi tiếng là nơi cung cấp không gian làm việc chung rộng rãi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn đầu và dự án SMG's Techspace1000 cung cấp cho 1.000 doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn đầu không gian văn phòng.

Cụm công nghiệp ở Seoul

SMG đã coi các doanh nghiệp khởi nghiệp là động lực tăng trưởng kinh tế mới và quyết định chuyển đổi các cơ sở công đã di dời hoặc các địa điểm nhàn rỗi thành các cơ sở công nghiệp hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Ví dụ, SMG đã mua tòa nhà của Viện Kinh tế Nông thôn Hàn Quốc, một viện nghiên cứu do chính phủ tài trợ đã được chuyển đi vào tháng 10 năm 2012. Tòa nhà được đổi tên thành "Seoul BioHub", nơi nuôi dưỡng các doanh nghiệp khởi nghiệp y sinh và hỗ trợ các doanh nghiệp liên quan. Seoul đã chú ý đến việc mở rộng cơ sở hạ tầng ngay trước khi không gian làm việc chung như WeWork vào Hàn Quốc năm 2016.

Hongneung được chọn làm quận dành cho BioHub bởi vì khu liên hợp nghiên cứu đầu tiên ở Hàn Quốc được thành lập ở khu vực này vào năm

1966, có nghĩa là nhiều trường đại học, bệnh viện và viện nghiên cứu nằm xung quanh khu liên hợp nghiên cứu. Tuy nhiên, sau khi nhiều tổ chức công được chuyển đến vào những năm 2000, ở Hongneung cần có sự đổi mới. SMG quan niệm việc sử dụng không gian có thể tạo ra sức mạnh tổng hợp đối với các viện quốc gia xung quanh như Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc (KIST), Đại học Kyung Hee và Đại học Hàn Quốc.

Bắt đầu từ Seoul BioHub, SMG đã thành lập Trung tâm Hội tụ Công nghệ thông tin-Công nghệ sinh học trong tòa nhà Trung tâm liên doanh quốc phòng ở Hongneung (được hoàn thành vào tháng 4 năm 2021), Trung tâm phát triển thiết bị y tế tiên tiến tại tòa nhà Tổng doanh nghiệp Nhà ở và Cộng đồng Seoul (sẽ được hoàn thành vào năm 2025), Trung tâm Y sinh Hongneung và Trung tâm Hỗ trợ R&D Hongneung. Nhờ những nỗ lực trong việc tạo ra cụm sinh học, các doanh nghiệp khởi nghiệp tốt nghiệp từ Seoul BioHub có thể ổn định và mở rộng hoạt động kinh doanh của họ ở Hongneung.

Với mục tiêu tạo ra một công việc trong tương lai, Seoul không ngừng đầu tư vào cơ sở hạ tầng. Tính đến năm 2020, các cụm công nghiệp được hình thành ở mọi quận của Seoul. Trung tâm sinh học Seoul ở Hongneung, Trung tâm khởi nghiệp Seoul ở Mapo là một ví dụ. Ngoài ra, ngành công nghiệp VR/AR được đặt ở Sangam (DMC), CNTT, CNSH, công nghệ xanh và công nghệ nano được đặt ở Magok, fintech được đặt ở Yeouido, hội tụ CNTT ở Guro và Gasan, và tại Yangjae là AI và dữ liệu lớn. Tổng số 10.602 doanh nghiệp khởi nghiệp đã được đào tạo từ năm 2012 đến năm 2019 tại các cơ sở hỗ trợ khởi nghiệp ở Seoul. Họ đã đưa vào ứng dụng 7.935 bằng sáng chế và thu hút đầu tư 325 triệu USD.

SMG cũng đã và đang thực hiện một dự án có tên là Campus Town với mục đích biến các trường đại học thành cơ sở cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

Mục đích của nó là để kích thích những tài năng trẻ, có năng lực và nhiều ý tưởng để bắt đầu cho doanh nghiệp của họ. Tính đến tháng 9/2020, khoảng 300 nhóm khởi nghiệp đã chuyển đến Seoul Campus Town và đến cuối năm nay, cơ sở hạ tầng được xây dựng có thể nuôi dưỡng hơn 600 nhóm. Khởi đầu là Đại học Hàn Quốc vào năm 2017, 34 trường đại học hiện đang tham gia vào dự án (47 địa điểm) và Seoul sẽ tạo ra 60 địa điểm vào năm 2025. Các chương trình khác như cố vấn, phát triển công nghệ, huấn luyện IR được hỗ trợ cho các nhóm trong Town.

Hàn Quốc cũng là nhà đầu tư lớn thứ năm cho R&D trên toàn cầu với khoảng 73 tỷ USD. Chương trình Ươm tạo Công nghệ (TIPS) của chính phủ cung cấp khoản tài trợ trị giá 800.000 USD cho mỗi doanh nghiệp khởi nghiệp để hỗ trợ R&D. Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ sinh học địa phương nói riêng đã gặt hái được thành quả từ khoản đầu tư này và lĩnh vực này là một thế mạnh đặc biệt của hệ sinh thái Seoul. Số lượng các doanh nghiệp khởi nghiệp mới trong lĩnh vực này đã tăng gấp đôi kể từ năm 2015 đến năm 2018, trong khi D&D Pharmatech đã huy động được 137,1 triệu USD vào năm 2019 để điều trị các bệnh Alzheimer, Parkinson và các bệnh khác.

Nhận được cả hỗ trợ và vốn đã phản ánh qua số lượng các kỳ lân trong hệ sinh thái Seoul ngày càng tăng. Tính đến nay, mười doanh nghiệp khởi nghiệp có trụ sở tại Seoul được định giá hàng tỷ USD, bao gồm câu chuyện thành công Viva Republica, the Fintech được sáng lập bởi SG Lee, Bluehole, một nhà phát triển trò chơi giả tưởng và Woowa Brothers, một ứng dụng giao đồ ăn đã được Delivery Hero mua lại với giá 4 tỷ USD vào cuối năm 2019.

Biến khủng hoảng thành cơ hội

Giống như các hệ sinh thái khác, Seoul đang phải đối mặt với thách thức lớn từ COVID-19. Tuy nhiên, chính phủ đã có những bước hỗ trợ mạnh mẽ cho

các doanh nghiệp khởi nghiệp trong thời kỳ khủng hoảng. Phản ứng ba mũi nhọn của họ tập trung vào lực lượng lao động, phát triển và tài trợ. Các chính sách bao gồm phân bổ 42 triệu USD để giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp giữ chân tới 10.000 nhân viên kỹ thuật trong 5 tháng đầu của cuộc khủng hoảng, 8,3 triệu USD để hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp triển vọng hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học và các công cụ hợp tác từ xa, và thêm 96 triệu USD tài trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp khác từ giai đoạn đầu đến Series B và xa hơn.

Và trong khi đại dịch làm cho các hoạt động đầu tư trên toàn cầu chậm lại, thì tại Seoul, các giao dịch vẫn đang tiếp tục diễn ra. Chẳng hạn, Market Kurly, một doanh nghiệp khởi nghiệp giao hàng tạp hóa nhanh do Sophie Kim sáng lập, vừa huy động được 164,3 triệu USD vốn tài trợ Series E từ một nhóm các nhà đầu tư toàn cầu vào tháng 5.

“Trong khi trước đây, các tập đoàn và các doanh nghiệp đa quốc gia thống trị nền kinh tế toàn cầu, thì kỷ nguyên hậu Corona phải là 'Thời kỳ phục hưng khởi nghiệp'. Trong 8 năm qua, đầu tư ổn định đã nâng hệ sinh thái khởi nghiệp của Seoul lên tầm quốc tế, và thật đáng tiếc là đại dịch xảy ra ngay khi thế giới bắt đầu chú ý đến hệ sinh thái khởi nghiệp của Seoul. Tuy nhiên, không nản lòng trước đại dịch, Seoul đang tăng cường và mở rộng hỗ trợ để biến cuộc khủng hoảng này thành cơ hội. Không có nỗ lực nào bị bỏ qua nhằm nuôi dưỡng những con kỳ lân mang tính cạnh tranh toàn cầu này, đồng thời phấn đấu đưa Seoul trở thành một trong năm thành phố khởi nghiệp hàng đầu trên thế giới”. Thị trường Seoul Wonsoon Park đã khẳng định.

Với mục tiêu đầy tham vọng là vươn lên trong top 5 hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu, Seoul đang nỗ lực bằng nhiều cách khác nhau để hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp như cung cấp không gian vật chất, bồi



68 công ty đầy triển vọng đã chuyển đến Seoul BioHub kể từ khi mở cửa vào năm 2017. Khu vực Hongneung được thiết kế là quận đặc biệt đầu tiên của Seoul dành cho R&D.

dưỡng nhân tài, hỗ trợ thương mại hóa và thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận thị trường toàn cầu bằng cách cung cấp nguồn vốn phù hợp cùng với giai đoạn tăng trưởng của họ.

Ý tưởng đầu tư tư nhân là cần thiết để kích hoạt hệ sinh thái, Seoul đã khuyến khích lĩnh vực tư tham gia bằng cách thực hiện đầu tư kích hoạt. Từ năm 2018 đến năm 2019, Quỹ Phát triển Sáng tạo Seoul huy động được 425 triệu USD từ các lĩnh vực tư nhân, 28 triệu USD từ SMG và 238 triệu USD từ các quỹ của chính quyền trung ương.

SMG có kế hoạch gây quỹ 1,1 tỷ USD bao gồm quỹ khởi nghiệp 214 triệu USD, quỹ hỗ trợ 86 triệu USD, quỹ cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (AI, NT, v.v.) 258 triệu USD, quỹ sinh học 172 triệu USD, quỹ thành phố thông minh (IoT, Blockchain) 227 triệu USD và quỹ nội dung văn hóa 86 triệu USD. Hỗ trợ tài chính ưu tiên của Seoul trong bối cảnh đại dịch COVID-19 cũng nổi bật. Vào tháng 6/2020, họ đã công bố một chiến lược mở rộng quy mô cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đầy hứa hẹn của thế hệ tiếp theo khi tình hình COVID-19 trở nên xấu đi. Mặc dù vậy, Seoul đã hỗ trợ tài chính 150 triệu USD vì lo ngại hệ sinh thái bị thu hẹp. SMG hỗ trợ 43 triệu USD trợ cấp lương cho 10.000 người trong số 2.000 doanh nghiệp khởi nghiệp không thể giữ chân nhân viên của họ tạm thời. Ngoài ra, Seoul đã cung cấp gói

hỗ trợ 8 triệu USD cho 100 doanh nghiệp khởi nghiệp đầy triển vọng được các VC tư nhân công nhận.

Seoul nổi lên trong 20 hệ sinh thái khởi nghiệp hàng đầu thế giới

Startup Genome, một viện phân tích hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu, đã công bố Báo cáo Hệ sinh thái Khởi nghiệp toàn cầu (GSER) 2020 vào tháng 6/2020 và đánh giá giá trị của hệ sinh thái khởi nghiệp ở Seoul là 39 tỷ USD. Seoul cũng được xếp hạng nằm trong Top 20 trong số 270 thành phố trên thế giới, đây là thứ hạng cao nhất kể từ năm 2017 khi Seoul lần đầu tiên được đưa vào nghiên cứu.

Theo GSER, sự lớn mạnh của hệ sinh thái khởi nghiệp Seoul là do sự xuất hiện của một doanh nghiệp kỳ lân có năng lực R&D cao như một trung tâm đổi mới công nghệ ở châu Á và tỷ lệ ứng dụng sáng chế cao. Tính đến 2020, đã có 11 kỳ lân có trụ sở tại Seoul và Seoul là thành phố đầu tư vào NC&PT đứng thứ năm trong số 38 thành phố được khảo sát. GSER đánh giá cao sự đầu tư tích cực của SMG trong lĩnh vực công, chẳng hạn như AI, fintech và khoa học đời sống. Đầu tư ổn định trong 8 năm qua đã nâng tầm hệ sinh thái khởi nghiệp ở Seoul lên tầm toàn cầu.

Minh Phụng (*Tổng hợp Financial time - Startup Genome*)



KHUNG ĐÁNH GIÁ ĐỊNH LƯỢNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DNNVV VÀ KHỞI NGHIỆP CỦA OECD

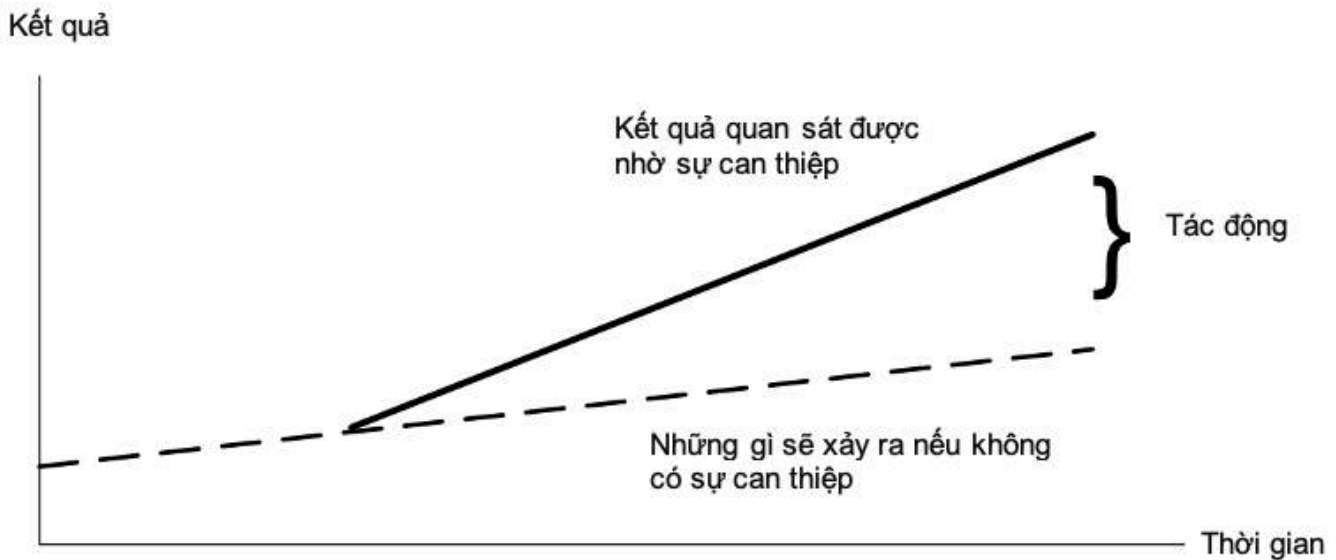
Với mục đích nâng cao nhận thức của các cơ quan hoạch định chính sách về những lợi ích có được từ việc phát triển văn hóa đánh giá, OECD đã xây dựng khung đánh giá các chương trình và chính sách hỗ trợ DNNVV và khởi nghiệp ở cấp quốc gia và địa phương. Đây không phải là cuốn cẩm nang hướng dẫn đưa ra những bước cần thực hiện để hoàn thành việc đánh giá. Thay vào đó, trọng tâm của khung đánh giá là thảo luận về các vấn đề khó khăn nảy sinh trong việc đánh giá chính sách và các chương trình hỗ trợ DNNVV và khởi nghiệp, đặc biệt cung cấp các ví dụ về phương pháp tiếp cận đã được sử dụng để đánh giá tác động định lượng.

KHUNG ĐÁNH GIÁ

Ban Công tác của OECD về DNNVV và khởi nghiệp xác định 7 nội dung để đánh giá các chính sách và chương trình hỗ trợ DNNVV và khởi nghiệp. Đó là: cơ sở hợp lý, tính bổ sung, tính phù hợp, tính ưu việt, hiệu quả có tính hệ thống, hiệu quả riêng và

hiệu quả thích ứng (Hiệu quả thích ứng - Adaptive Efficiency - là khả năng của hệ thống thị trường và các thể chế xã hội phát triển một cách hiệu quả theo thời gian để thích ứng tốt hơn với các sở thích và môi trường luôn thay đổi, cả nội sinh và ngoại sinh).

Yếu tố then chốt của phương pháp đánh giá của



Hình 1. Tác động của sự can thiệp

OECD là tính bổ sung. Điều này được xem là tác động thực sự của kế hoạch/chương trình. Mặc dù không phải lúc nào cũng dễ dàng định lượng, nhưng có thể được phản ánh trong một thước đo chẳng hạn như đầu ra, việc làm, doanh số bán hàng hoặc xuất khẩu tăng lên có thể do tác động của chương trình. Nói cách khác, hoạt động sẽ không diễn ra nếu không có chương trình (Hình 1).

Như vậy, đối với bất kỳ kết quả nào, tác động chính sách có thể được coi là sự khác biệt giữa kết quả quan sát được khi có sự can thiệp và những gì sẽ xảy ra nếu không có sự can thiệp. Hình 1 cho thấy hai kết quả khác nhau sau một thời gian thực thi chính sách.

Mặc dù đây là một khái niệm đơn giản, việc xác định tác động của chương trình “một cách có hệ thống và khách quan nhất có thể” có thể là một thách thức do tác động của chương trình không thể dễ dàng quan sát được vì một số lý do. Thứ nhất, không phải lúc nào cũng có thể xác định rõ ràng những thay đổi nào có thể xảy ra trong các doanh nghiệp là kết quả của việc tham gia chương trình. Một số chương trình có thể được kỳ vọng sẽ dẫn đến số lượng các

doanh nghiệp có thể tồn tại cao hơn, các chương trình khác dẫn đến tăng trưởng doanh số, lợi nhuận hoặc việc làm trong khi các chương trình khác có khả năng đổi mới hoặc bán ra thị trường nước ngoài nhiều hơn. Các chương trình khác có thể được mong đợi có thể nâng cao tất cả các yếu tố này và trong các trường hợp khác, không rõ những yếu tố nào của doanh nghiệp được mong đợi cải thiện. Do đó, việc đánh giá đòi hỏi việc quyết định về các biến số cần theo dõi (công cụ đánh giá đầu ra) thích hợp.

Vấn đề thứ hai là việc tham gia chương trình rồi mới dẫn đến sự cải thiện. Sử dụng ví dụ của Hình 1, điểm mà tại đó các đường phân kỳ sẽ không xuất hiện ngay sau khi chương trình được thực hiện. Một số chương trình sẽ có tác động có thể nhiều năm trước những chương trình khác. Ví dụ, một chương trình hỗ trợ các DNNVV tham gia hội chợ thương mại quốc tế nhằm khuyến khích họ vươn ra toàn cầu có thể sẽ có tác động nhanh chóng đến doanh số bán hàng. Ngược lại, một chương trình tài trợ cho nghiên cứu và phát triển trong các DNVVN dự kiến sẽ có ít tác động trong vài năm đầu.

Vấn đề thứ ba, là có vô số ảnh hưởng đến hiệu

**BẢNG 1. PHƯƠNG PHÁP 6 BƯỚC ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
HỖ TRỢ DNNVV VÀ KHỞI NGHIỆP**

Kiểm tra định lượng	
<i>Bước 1</i>	<i>Việc tham gia chương trình</i>
<i>Bước 2</i>	<i>Ý kiến của nhóm được hỗ trợ</i>
<i>Bước 3</i>	<i>Quan điểm của nhóm được hỗ trợ về sự khác biệt do hỗ trợ tạo ra</i>
Đánh giá	
<i>Bước 4</i>	<i>So sánh kết quả hoạt động của các doanh nghiệp được hỗ trợ với các doanh nghiệp “điển hình”</i>
<i>Bước 5</i>	<i>So sánh với các doanh nghiệp “đối sánh”</i>
<i>Bước 6</i>	<i>Tính đến thiên lệch trong lựa chọn</i>

quả hoạt động của một DNNVV, ngoài việc tham gia chương trình. Chúng bao gồm kỹ năng của chủ sở hữu, lĩnh vực và vị trí của doanh nghiệp, điều kiện kinh tế vĩ mô và vai trò của thời cơ. Về nguyên tắc, chỉ khi tính đến đầy đủ các yếu tố “ngoại sinh” này thì tác động của chương trình mới có thể được ước tính.

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN 6 BƯỚC

Phương pháp 6 bước đánh giá tác động của chính sách, chương trình hỗ trợ DNNVV và khởi nghiệp được trình bày trong Bảng 1.

Trong quy trình “Sáu bước”, mức độ phức tạp tăng lên từng bước trong quy trình đánh giá với Bước 1 là quy trình ít phức tạp nhất và Bước 6 là quy trình phức tạp nhất. Bảng 1 cho thấy sự khác biệt giữa kiểm tra định lượng và đánh giá. Các bước từ 1-3 không được coi là đánh giá mà chỉ là kiểm tra định lượng đơn thuần, chỉ có các bước từ 4-6 mới được coi là đánh giá. Sự khác biệt giữa kiểm tra định

lượng và đánh giá là kiểm tra định lượng chỉ đơn thuần ghi lại hoạt động trong khuôn khổ chương trình và hoàn toàn dựa vào quan điểm của những người được chương trình hỗ trợ. Tuy nhiên, đánh giá là quá trình đối chiếu những hành động hoặc quan điểm này với hành động và quan điểm của những người không được chương trình hỗ trợ để đưa ra kết quả nếu không có sự can thiệp của chương trình được thể hiện dưới dạng đường chấm trong Hình 1. Sự khác biệt giữa nhóm được hỗ trợ và nhóm không được hỗ trợ được xem như tác động của chính sách - hoặc ‘tính bổ sung’ của chính sách.

Kiểm tra định lượng

Bước 1. Việc tham gia chương trình

Quy trình kiểm tra định lượng xác định các đặc điểm và bản chất của việc tham gia chương trình. Ví dụ, có thể xác định số lượng các doanh nghiệp đã tham gia một chương trình cụ thể, sự phân bố theo ngành của họ, quy mô của các doanh nghiệp đó và

BẢNG 2. VIỆC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH

<p>Câu hỏi</p>	<ul style="list-style-type: none"> • <i>Có bao nhiêu doanh nghiệp tham gia?</i> • <i>Các doanh nghiệp này thuộc những ngành nào?</i> • <i>Vị trí địa lý của các doanh nghiệp?</i> • <i>Quy mô của các doanh nghiệp?</i> • <i>Các doanh nghiệp đã tiêu bao nhiêu tiền?</i>
<p>Vấn đề</p>	<ul style="list-style-type: none"> • <i>Hầu như không cung cấp thông tin gì về hiệu quả của chính sách</i> • <i>Hầu như không cung cấp thông tin gì về việc đáp ứng các mục tiêu</i>

có thể là sự phân bố theo khu vực của họ. Đánh giá bước 1 cũng thường bao gồm chi tiêu công vào các chương trình, để có thể, chẳng hạn, xác định chi tiêu theo quy mô doanh nghiệp hoặc tỷ lệ chi tiêu theo các khu vực địa lý cụ thể. Thông tin ít phổ biến hơn nhiều là thông tin về số tiền mà các doanh nghiệp nhận được, vì điều này được cho là trái với mối quan hệ bảo mật giữa chính phủ và doanh nghiệp.

Dữ liệu được sử dụng trong Bước 1 chủ yếu do khu vực công thu thập cho các mục đích kế toán. Trong nhiều trường hợp, chúng xuất hiện dưới dạng Phụ lục của các tài liệu chính phủ, nhưng vì chúng được thu thập đơn giản cho mục đích kế toán nên thậm chí không có các đánh giá liệu các khoản tiền đã được chi tiêu hiệu quả hay chưa. Mối quan tâm duy nhất của họ là lập hồ sơ chi tiêu, làm rõ rằng chi tiêu đó phù hợp với mục đích đã định. Tóm lại, Bước 1 phục vụ chức năng kế toán và pháp lý, nhưng không tính đến hiệu quả kinh tế.

Phần thứ hai của Bảng 2 cho thấy trong khi đánh giá Bước 1 được tiến hành thường xuyên nhất, kết quả thu được không phân tích tính hiệu quả của chính sách, thậm chí không trả lời cho câu hỏi “Chính sách đã đạt được các loại mục tiêu nêu trong Bảng 1 ở mức độ nào?”

Bất chấp sự phổ biến của chúng, đánh giá Bước

1 chỉ có thể được coi là 'khối lắp ghép' để đánh giá. Trong khi Bước 1 cung cấp dữ liệu về số lượng các doanh nghiệp tham gia và chi tiêu, các mục này không được kết nối với nhau.

Bước 2. Ý kiến của người tham gia

Trong Bước 2, những doanh nghiệp tham gia chương trình sẽ được hỏi ý kiến về một số nội dung. Ví dụ, những người tham gia các hoạt động đào tạo được hỏi về việc liệu họ có cảm thấy khóa học có giá trị hay không; các doanh nghiệp nhận được các khoản vay được hỏi liệu họ có nghĩ rằng khoản vay đó có giá trị hay không; những người tham gia dịch vụ tư vấn xuất khẩu được hỏi liệu họ có cảm thấy lời khuyên đó hữu ích hay không và liệu nó có dẫn đến các đơn hàng mới hay không. Các doanh nghiệp tham gia Chương trình Bảo đảm khoản vay được hỏi về việc liệu họ có nhận được tài trợ cho dự án mà không có chương trình này hay không.

Các doanh nghiệp cũng thường được hỏi về các thủ tục đăng ký tham gia chương trình để xác định xem liệu các thủ tục này có hợp lý hay không. Ví dụ, các doanh nghiệp được hỏi về cảm nhận của họ về dịch vụ, về sự phức tạp của thủ tục đăng ký và liệu đơn đăng ký có được cơ quan quản lý xử lý nhanh chóng và công bằng hay không. Do đó, dữ liệu Bước

BẢNG 3. Ý KIẾN CỦA NGƯỜI THAM GIA

<p>Câu hỏi</p>	<ul style="list-style-type: none"> • <i>Những người tham gia chương trình có thích chương trình không?</i> • <i>Doanh nghiệp có vướng mắc khi nộp đơn tham gia chương trình không?</i> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Thủ tục có quá chậm không?</i> + <i>Có rắc rối gì không?</i>
<p>Vấn đề</p>	<ul style="list-style-type: none"> • <i>Ngay cả khi họ thích chương trình, điều đó không cho bạn biết liệu chương trình có hiệu quả hay không.</i> • <i>Tất cả những gì có thể làm là cung cấp thông tin chi tiết về thực thi chính sách nhưng đó không phải là câu hỏi quan trọng.</i>

1 là dữ liệu kế toán tài chính "khách quan", trong khi Bước 2 là tìm cách nắm được quan điểm của các doanh nghiệp cả về tính hiệu quả của chương trình và khả năng tiếp cận của nó.

Tuy nhiên, Bước 2 không giúp xác định liệu các mục tiêu có đạt được hay không. Lấy ví dụ về những người tham gia các khóa đào tạo: ở đây, những người tham gia thường được yêu cầu bày tỏ ý kiến về việc liệu họ có cảm thấy khóa đào tạo có phù hợp với mình hay không và liệu khóa đào tạo có được thực hiện một cách chuyên nghiệp hay không. Tuy nhiên, không có sự liên kết giữa sự hài lòng với khóa học được cung cấp với việc nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong khi mục tiêu của chương trình là nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Nói tóm lại, mặc dù sự hỗ trợ đó có thể khiến người nhận hạnh phúc hơn nhưng nó không nhất thiết liên quan đến các mục tiêu kinh tế của chính sách, chẳng hạn như tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp hoặc tạo việc làm.

Nếu mục tiêu của cuộc điều tra, một phần là để xác định các rào cản trong việc tiếp cận hỗ trợ thì việc chỉ đặt những câu hỏi này cho những doanh nghiệp vượt qua được tất cả các rào cản để tham

gia chương trình sẽ dẫn đến những thiên lệch. Đặc biệt, những doanh nghiệp đã vượt qua được các rào cản sẽ có cái nhìn "tích cực" hơn những doanh nghiệp không được khuyến khích tham gia. Việc chỉ đặt câu hỏi cho các doanh nghiệp tham gia không đánh giá được mức độ của các rào cản mà các doanh nghiệp không được khuyến khích tham gia chương trình gặp phải. Do đó, điều tối quan trọng là cần thu thập quan điểm của tất cả các doanh nghiệp có liên quan - cho dù họ có tham gia hay không. Từ đó, một danh sách những người nộp đơn nhưng không được tiếp nhận cũng phải được lập ra. Chỉ bằng cách này, mới có thể có được một thước đo chính xác về mức độ của bất kỳ rào cản nào.

Nhìn chung, các đánh giá ở Bước 2 có thể cung cấp một số thông tin chi tiết về việc thực hiện chính sách (đặc biệt khi kết hợp với quan điểm của những người không tham gia), nhưng chúng hầu như không xác định được hiệu quả của chính sách. Điều này là do có thể không có mối liên hệ nào giữa quan điểm của doanh nghiệp về giá trị của chính sách và khả năng của chính sách để đạt được các mục tiêu của chính sách. Ví dụ, các doanh nghiệp tư nhân được hỏi có thể sẽ nói tích cực về các chính sách đó nếu

BẢNG 4. QUAN ĐIỂM CỦA NGƯỜI THAM GIA VỀ SỰ KHÁC BIỆT DO HỖ TRỢ MANG LẠI

Câu hỏi	<ul style="list-style-type: none">• Các doanh nghiệp có nghĩ rằng chương trình có "tính bổ sung" không?• Các doanh nghiệp đã đạt được điều đó bằng cách nào?• Nó có gây ra hiện tượng "thay thế" không?
Vấn đề	<ul style="list-style-type: none">• Cung cấp câu trả lời mà họ nghĩ rằng bạn muốn nghe.• Không có cách nào để kiểm tra.• Chỉ nắm được hiện trạng của các doanh nghiệp còn tồn tại.

họ muốn tiếp tục được hưởng lợi từ chương trình. Mặt khác, một số doanh nghiệp có thể trung thực hơn, nhưng người đánh giá không có cách nào để biết được hai nhóm doanh nghiệp này.

Bước 3. Quan điểm của người tham gia về sự khác biệt do hỗ trợ mang lại

Ở Bước 3, những người tiếp nhận chính sách được hỏi, không chỉ đơn giản là họ có thích chính sách hay không mà còn được hỏi liệu họ có nghĩ rằng điều này tạo ra bất kỳ sự khác biệt nào đối với hoạt động của doanh nghiệp của họ hay không. Thông thường, các ước tính định lượng được tìm kiếm, để xác định xem liệu sáng kiến có cung cấp thêm việc làm, doanh số hoặc lợi nhuận hay không.

Bảng 4 cho thấy quá trình đánh giá ở Bước 3 'phức tạp' hơn. Các doanh nghiệp cũng có thể được đặt câu hỏi về điều gì sẽ xảy ra với họ nếu họ không tham gia chương trình. Có lẽ, khó khăn nhất là các doanh nghiệp có thể được yêu cầu ước tính mức độ mà nếu có bất kỳ sự cải thiện nào về hiệu quả hoạt động của họ so với việc không tham gia chương trình. Những câu hỏi như vậy được thiết kế để ước tính mức độ của bất kỳ "sự dịch chuyển" nào.

Phương pháp tiếp cận của Bước 3 có một số vấn đề cơ bản ngoài những vấn đề được đề cập trong Bước 2. Điều quan trọng nhất trong số này là khả năng của doanh nghiệp trả lời những câu hỏi như

vậy. Việc yêu cầu một nhà sản xuất nhỏ ước tính mức độ mà việc cung cấp khoản vay hoặc dịch vụ tư vấn được hỗ trợ đã nhận được trong 2 hoặc 3 năm trước đó ảnh hưởng đến lợi nhuận sau này của doanh nghiệp của họ chỉ khuyến khích sự phỏng đoán. Có rất nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ nên việc có thể xác định chính xác một con số, hoặc thậm chí một phạm vi, là một câu hỏi không hợp lý.

Trong nhiều trường hợp, phản ứng của các doanh nghiệp là hoàn toàn dễ hiểu khi đưa ra những câu trả lời mà họ cho rằng người hỏi muốn nghe để có thể tiếp tục không gặp khó khăn trong quá trình hoạt động kinh doanh của họ. Nếu họ thực hiện phản hồi này thì vẫn chưa có cách nào để kiểm tra.

Trong khi một số doanh nhân sẽ đưa ra câu trả lời mà họ nghĩ rằng người hỏi muốn nghe và do đó ngụ ý đánh giá quá cao tác động của sáng kiến - những người khác có thể áp dụng chiến lược ngược lại. Nhiều doanh nhân rất tự hào về công việc kinh doanh của họ và rất miễn cưỡng thừa nhận việc nhận bất kỳ sự trợ giúp nào. Do đó, những cá nhân như vậy có khả năng đánh giá thấp sự đóng góp của chính sách khi cho rằng bất kỳ sự cải thiện nào trong hoạt động kinh doanh của họ đều phản ánh kỹ năng kinh doanh của họ, chứ không phải do sự hỗ trợ của chương trình. Đối mặt với những nhóm cực đoan



Cơ hội cho doanh nghiệp khởi nghiệp trong mùa dịch. Ảnh: HQ online

này, nhà phân tích không có cơ sở để đánh giá nhóm nào trong hai nhóm này chiếm ưu thế về mặt số lượng.

Ngoài ra còn có vấn đề là khi nào những câu hỏi như vậy nên được đặt ra và cho ai. Rõ ràng là họ không thể được hỏi tại thời điểm nhận hỗ trợ vì bất kỳ ảnh hưởng nào (đến lợi nhuận/doanh số bán hàng, v.v..) sẽ không đúng. Mặt khác, khoảng thời gian hơn 3 năm sau khi được hỗ trợ sẽ có nghĩa là có quá nhiều ảnh hưởng khác sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Do đó, cần phải cân bằng giữa việc không đợi đủ lâu để các hiệu ứng xuất hiện và chờ quá lâu khiến khả năng thu hồi bị giảm sút.

Cuối cùng, đối với cả đánh giá Bước 2 và Bước 3, các cuộc phỏng vấn chỉ có thể được thực hiện đối với các doanh nghiệp đang tồn tại. Rất khó liên hệ với các doanh nghiệp không còn kinh doanh và tất cả các doanh nghiệp đều là mục tiêu của chính sách. Chỉ có phản hồi từ các doanh nghiệp đang hoạt động rõ ràng sẽ làm sai lệch hiệu quả của chính sách, làm cho kết quả tích cực hơn so với trường hợp bao gồm

cả những doanh nghiệp còn tồn tại và không còn tồn tại.

Do đó, về tổng thể, chỉ đánh giá định lượng không có khả năng cung cấp những hiểu biết về hiệu quả của chính sách, trong khi mục tiêu của chính sách là nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNVTN. Điều này là do tác động của chính sách không thể được ước tính đơn giản bằng cách tìm kiếm quan điểm của các doanh nghiệp tiếp nhận chính sách, ngay cả khi những quan điểm này được cung cấp một cách trung thực. Nó chỉ có khả năng thu hút quan điểm từ các doanh nghiệp đang hoạt động, vì vậy, nếu mục tiêu của chính sách là nâng cao tỷ lệ sống sót của các doanh nghiệp, thì phương pháp này bị loại trừ. Để khắc phục những vấn đề này, cần phải so sánh các doanh nghiệp được hỗ trợ với các nhóm doanh nghiệp không được chính sách hỗ trợ. Đây được định nghĩa là đánh giá. Thách thức của nó là chọn các nhóm các doanh nghiệp thích hợp để so sánh và duy trì không đổi tất cả các ảnh hưởng khác.

Nguyễn Lê Hằng (theo OECD)